

HƯỚNG DẪN CHẤM THI

Bản hướng dẫn gồm 04 trang

I. Hướng dẫn chung

- Giám khảo cần nắm vững yêu cầu của Hướng dẫn chấm để đánh giá tổng quát bài làm của thí sinh; tránh đếm ý cho điểm.
- Do đặc trưng của bộ môn Ngữ Văn phân ban thí điểm (chương trình mới, sử dụng đồng thời hai bộ sách giáo khoa) nên giám khảo cần chủ động, linh hoạt trong việc vận dụng đáp án và thang điểm.
- Tinh thần chung: nên sử dụng nhiều mức điểm (từ 0 điểm đến 10 điểm) một cách hợp lí. Mạnh dạn cho điểm 0, điểm 1; không yêu cầu quá cao đối với mức điểm 9, điểm 10. Đặc biệt khuyến khích những bài viết có cảm xúc và sáng tạo.
- Nếu thí sinh làm bài theo cách riêng nhưng đáp ứng được yêu cầu cơ bản, giám khảo vẫn cho đủ điểm.
- Việc chi tiết hoá điểm số (nếu có) so với biểu điểm phải đảm bảo không sai lệch với hướng dẫn và được thống nhất trong Hội đồng chấm thi. Sau khi cộng điểm toàn bài, làm tròn đến 0,5 (lẻ 0,25 làm tròn đến 0,5; lẻ 0,75 làm tròn thành 1,0 điểm).

II. Đáp án và thang điểm

PHẦN CHUNG CHO CẢ HAI BAN (5 điểm)

Câu 1 (2 điểm):

a. Yêu cầu về kiến thức:

Thí sinh có thể trình bày theo các cách khác nhau, nhưng cần nêu được những ý cơ bản sau:

- Lỗ Tấn (1881- 1936) là nhà văn cách mạng Trung Quốc.
- Xuất thân trong gia đình quan lại sa sút, có điều kiện thấy rõ những điều xấu xa, lạc hậu của chế độ phong kiến Trung Quốc, sớm có lòng yêu nước thương dân.
- Thời trẻ, ông đã nhiều lần đổi nghề: Hàng hải, khai mỏ, nghề y, cuối cùng, chuyển sang viết văn để thức tỉnh quốc dân đồng bào.
- Tác phẩm chính: *Gào thét, Bàng hoàng...*

b. Cách cho điểm:

- Điểm 2: Đáp ứng đầy đủ các yêu cầu nêu trên, có thể còn mắc một vài lỗi nhỏ về diễn đạt.
- Điểm 1: Trình bày được nửa số ý của các yêu cầu trên, còn mắc một số lỗi diễn đạt, câu chữ.
- Điểm 0: Không trình bày được ý nào.

Câu 2 (3 điểm)

a. Yêu cầu về kĩ năng:

Biết cách làm bài văn nghị luận. Trình bày vấn đề ngắn gọn. Kết cấu chặt chẽ, bố cục rõ ràng, diễn đạt tốt. Không mắc lỗi chính tả, dùng từ, ngữ pháp.

b. Yêu cầu về kiến thức:

Thí sinh có thể trình bày theo các cách khác nhau nhưng cần nêu được những ý chính sau:

- Ý nghĩa câu nói của bà Hiền: Sự hi sinh tình cảm riêng vì lòng yêu nước, đề cao lòng tự trọng, coi đó là phẩm chất đẹp đẽ của con người.
- Suy nghĩ về câu nói của bà Hiền: Thí sinh có thể đưa ra ý kiến riêng, giám khảo nên tôn trọng, chú ý cách lập luận, cần đảm bảo sự hợp lí, chặt chẽ...

c. Cách cho điểm:

- Điểm 3: Đáp ứng đầy đủ các yêu cầu nêu trên, có thể còn mắc một vài lỗi nhỏ về diễn đạt.
- Điểm 2: Trình bày được nửa số ý của các yêu cầu trên, còn mắc một số lỗi diễn đạt, câu chữ.
- Điểm 1: Trình bày thiếu ý hoặc còn sơ sài, mắc nhiều lỗi diễn đạt, câu chữ.
- Điểm 0: Không trình bày được ý nào.

PHẦN DÀNH CHO THÍ SINH TỪNG BAN (5,0 điểm)

A. BAN KHOA HỌC TỰ NHIÊN: Thí sinh chọn câu 3a hoặc 3b.

Câu 3a (5 điểm)

a. Yêu cầu về kĩ năng:

Biết cách làm bài văn nghị luận, vận dụng khả năng đọc hiểu để phân tích đoạn thơ trữ tình. Kết cấu chặt chẽ, bố cục rõ ràng, diễn đạt tốt, không mắc lỗi chính tả, dùng từ, ngữ pháp.

b. Yêu cầu về kiến thức:

Trên cơ sở hiểu biết về bài thơ *Tiếng hát con tàu* của Chế Lan Viên, những đặc sắc nghệ thuật của đoạn thơ, thí sinh có thể triển khai vấn đề theo các cách khác nhau, nhưng cần nêu được những ý cơ bản sau:

* Giới thiệu chung về bài thơ và đoạn trích.

* Phân tích cụ thể:

- Ý khái quát: Tình cảm gắn bó và biết ơn sâu nặng của nhà thơ với nhân dân.

- Biểu hiện cụ thể:

+ Tái hiện những kỉ niệm sâu nặng, cụ thể, gắn bó với nhân dân (anh du kích, em liên lạc, bà mẹ)- những con người bình dị mà anh hùng tiêu biểu cho sự hi sinh thầm lặng trong kháng chiến...

+ Thủ pháp đối lập, cách xưng hô, điệp từ, hình ảnh chân thật gợi cảm, vừa cụ thể vừa tượng trưng...

* Kết luận chung:

Đoạn thơ thể hiện tình cảm ân nghĩa thiêng liêng, xúc động, thấm thía của nhà thơ với nhân dân - nguồn sống có ý nghĩa lớn lao và nguồn cảm hứng vô tận của nghệ thuật.

c. Cách cho điểm:

- Điểm 5: Đáp ứng đầy đủ các yêu cầu nêu trên, diễn đạt tốt, văn có cảm xúc.
- Điểm 3: Trình bày được những ý cơ bản, còn mắc một số lỗi diễn đạt, dùng từ, ngữ pháp.
- Điểm 1: Trình bày thiếu ý hoặc còn sơ sài, mắc nhiều lỗi diễn đạt, chính tả, dùng từ, ngữ pháp.
- Điểm 0: Hoàn toàn lạc đề.

Câu 3b (5 điểm)

a. Yêu cầu về kĩ năng:

Biết cách làm bài văn nghị luận, vận dụng khả năng đọc hiểu để phát biểu cảm nhận về hình tượng nhân vật trong thể loại truyện ngắn. Kết cấu chặt chẽ, bố cục rõ ràng, diễn đạt tốt. Không mắc lỗi chính tả, dùng từ, ngữ pháp.

b. Yêu cầu về kiến thức:

Trên cơ sở nắm vững tác phẩm *Những đứa con trong gia đình* của Nguyễn Thi, thí sinh có thể trình bày cảm nhận theo các cách khác nhau nhưng cần nêu được những ý sau:

* Giới thiệu chung về tác phẩm và nhân vật.

* Trình bày cảm nhận về nhân vật Chiến:

+ Chiến là một cô gái trưởng thành trước tuổi, gan góc, đảm đang, tháo vát, biết nhường nhịn, hồn nhiên, thích làm duyên; căm thù giặc sâu sắc, tình cảm gia đình gắn bó với tình yêu nước...

+ Qua việc miêu tả tâm lí sắc sảo, khắc họa tính cách nhân vật sinh động đậm chất Nam Bộ, người đọc trân trọng, yêu thương, cảm phục thế hệ trẻ miền Nam trong những năm chống Mĩ cứu nước...

c. Cách cho điểm:

- Điểm 5: Đáp ứng đầy đủ các yêu cầu nêu trên, có thể còn mắc một vài lỗi nhỏ về diễn đạt.
- Điểm 3: Trình bày được khoảng nửa số ý của yêu cầu về kiến thức, còn mắc một số lỗi diễn đạt, dùng từ, ngữ pháp.
- Điểm 1: Trình bày thiếu ý hoặc còn sơ sài, mắc nhiều lỗi diễn đạt, ngữ pháp, chính tả.
- Điểm 0: Hoàn toàn lạc đề.

B. BAN KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN: Thí sinh chọn câu 4a hoặc 4b.

Câu 4a (5 điểm)

a. Yêu cầu về kĩ năng:

Biết cách làm bài văn nghị luận, vận dụng khả năng đọc hiểu để phân tích đoạn thơ trữ tình. Kết cấu chặt chẽ, bố cục rõ ràng, diễn đạt tốt, không mắc lỗi chính tả, dùng từ, ngữ pháp.

b. Yêu cầu về kiến thức:

Trên cơ sở những hiểu biết về bài thơ *Việt Bắc* của Tố Hữu, thí sinh có thể triển khai vấn đề theo các cách khác nhau, nhưng cần làm rõ những ý cơ bản sau:

* Giới thiệu chung về bài thơ *Việt Bắc* và đoạn trích.

*Phân tích cụ thể:

- Ý khái quát: Nỗi nhớ của người cán bộ về xuôi với Việt Bắc.

- Biểu hiện cụ thể:

+ Nhớ nghĩa tình sâu đậm của người dân Việt Bắc, kỉ niệm kháng chiến, cảnh chiến khu...

+ Thể thơ lục bát, cách xưng hô *mình –ta* gợi cảm của ca dao, nghệ thuật điệp đối, điệp từ, hình ảnh chân thật gợi cảm, thơ giàu nhạc điệu...

* Kết luận chung: Đoạn thơ ca ngợi tình cảm cách mạng thiêng liêng trong kháng chiến. Tình cảm cách mạng này mang tính thời đại nhưng bắt nguồn từ truyền thống ân nghĩa thủy chung của dân tộc.

c. Cách cho điểm:

- Điểm 5: Đáp ứng đầy đủ các yêu cầu nêu trên, diễn đạt tốt, văn có cảm xúc.

- Điểm 3: Trình bày được những ý cơ bản, còn mắc một số lỗi diễn đạt, dùng từ, ngữ pháp.

- Điểm 1: Trình bày thiếu ý hoặc còn sơ sài, mắc nhiều lỗi diễn đạt, ngữ pháp, chính tả.

- Điểm 0: Hoàn toàn lạc đề.

Câu 4b (5 điểm)

a. Yêu cầu về kĩ năng:

Biết cách làm bài văn nghị luận văn học, vận dụng khả năng đọc hiểu để trình bày cảm nhận về cuộc đối thoại kịch giữa Hồn Trương Ba và Xác hàng thịt. Kết cấu chặt chẽ, bố cục rõ ràng, diễn đạt tốt, không mắc lỗi chính tả, dùng từ, ngữ pháp.

b. Yêu cầu về kiến thức:

Trên cơ sở nắm vững cảnh VII- vở kịch *Hồn Trương Ba da hàng thịt* của Lưu Quang Vũ, thí sinh có thể trình bày những suy nghĩ của mình theo các cách khác nhau, nhưng cần nêu được những ý cơ bản sau:

* Giới thiệu chung về vở kịch và đoạn trích.

* Trình bày cảm nhận :

Cuộc đối thoại đầy kịch tính giữa Hồn Trương Ba và Xác hàng thịt là một cuộc đối thoại sinh động mang ý nghĩa triết lí sâu sắc:

- Xác hàng thịt – ẩn dụ về thể xác của con người; Hồn Trương Ba- ẩn dụ về linh hồn của con người.

- Con người là một thể thống nhất, tâm hồn và thể xác phải hài hoà, hướng tới sự hoàn thiện nhân cách. Sống thực sự cho đúng nghĩa con người không đơn giản. Khi sống không được là mình thì cuộc sống cũng trở nên vô nghĩa...

c. Cách cho điểm:

- Điểm 5: Đáp ứng đầy đủ các yêu cầu nêu trên, diễn đạt tốt, lập luận chặt chẽ.

- Điểm 3: Trình bày được những ý cơ bản. Còn mắc một số lỗi diễn đạt, dùng từ, ngữ pháp.

- Điểm 1: Trình bày thiếu ý hoặc còn sơ sài, mắc nhiều lỗi diễn đạt, ngữ pháp, chính tả.

- Điểm 0: Hoàn toàn lạc đề.

Hết